UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3291 /QĐ-UBND	*Thanh Hoá, ngày 05 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt nộp tiền trồng rừng thay thế khi thực hiện Dự án Tuyến đường từ đường Hồ Chí Minh đi khu xử lý chất thải rắn Xuân Phú, xã Sao Vàng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc quy định chi tiết một số nội dung của Luật Lâm nghiệp và sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 10/9/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc thông qua danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 4, năm 2026;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1741/TTr-SNNMT ngày 02/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nộp tiền trồng rừng thay thế khi thực hiện dự án Tuyến đường từ đường Hồ Chí Minh đi khu xử lý chất thải rắn Xuân Phú, xã Sao Vàng, với những nội dung chính sau:

1. Tổng diện tích nộp tiền trồng rừng thay thế: 1,0585 ha, trong đó:

+ Diện tích rừng trồng sản xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 0,2525 ha.

+ Diện tích đất đất lâm nghiệp sau khai thác trắng rừng trồng chuyển mục đích sử dụng: 0,806 ha.

2. Chủ đầu tư dự án nộp tiền trồng rừng thay thế: UBND xã Sao Vàng.

3. Đơn giá nộp tiền ủy thác trồng rừng thay thế: 251.381.000 đồng/ha.

4. Tổng số tiền phải nộp (làm tròn): 266.087.000 (*Viết bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu triệu không trăm tám mươi bảy nghìn đồng)*.

5. Thời gian thực hiện nộp tiền: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND xã Sao Vàng (Chủ đầu tư dự án):

a) Khẩn trương nộp đủ số tiền về Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa để ủy thác trồng rừng thay thế theo nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và quy định tại Điều 79 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ; Điều 11 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

b) Trường hợp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa không còn quỹ đất hoặc còn quỹ đất nhưng điều kiện lập địa không phù hợp để trồng rừng thay thế, mà phải đề xuất chuyển tiền trồng rừng thay thế sang địa phương khác và đơn giá trồng rừng thay thế đã nộp tại Điều 1 Quyết định này có sự chênh lệch so đơn giá của địa phương nơi tiếp nhận thì chủ đầu tư dự án phải nộp bổ sung số tiền chênh lệch (nếu có) sau khi có thông báo của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

c) Sau khi hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền trồng rừng thay thế, Chủ đầu tư dự án phải thực hiện trình tự đề nghị quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Điều 20 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ), trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến dự án (nếu có) theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh về tính chính xác, sự phù hợp với quy định của pháp luật của nội dung thẩm định, tham mưu chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế khi thực hiện các bước công việc tiếp theo triển khai dự án theo quy định, đảm bảo không làm thất thoát ngân sách

Nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư chấp hành nộp đủ tiền về Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa đúng thời gian quy định.

c) Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa thông báo cho chủ đầu tư dự án nộp bổ sung số tiền trồng rừng thay thế (nếu có) theo đơn giá của tỉnh, thành phố tiếp nhận trồng rừng thay thế theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch và giao chủ rừng để tổ chức trồng rừng thay thế theo đúng quy định.

e) Theo dõi, quản lý, kiểm tra, giám sát việc trồng rừng thay thế theo đúng quy định; phát hiện kịp thời, tham mưu ngay cho UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý và có biện pháp khắc phục những tồn tại, vướng mắc, vi phạm (nếu có) liên quan đến việc nộp tiền trồng rừng thay thế, tổ chức trồng rừng thay thế và chuyển mục đích sử dụng đất thống nhất, đồng bộ với chuyển mục đích sử dụng rừng (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

f) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa trực thuộc điều chỉnh, cập nhật bản đồ địa chính, cơ sở dữ liệu địa chính theo quy định.

3. Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng chống thiên tai tỉnh Thanh Hóa:

a) Tiếp nhận, quản lý số tiền trồng rừng thay thế do chủ đầu tư nộp theo quy định của pháp luật và nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

b) Thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư dự án về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ số tiền trồng rừng thay thế mà chủ dự án đã nộp.

c) Hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư nộp bổ sung số tiền trồng rừng thay thế (nếu có) trong trường hợp Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa đề xuất chuyển tiền trồng rừng thay thế sang địa phương khác do trên địa bàn tỉnh không còn quỹ đất hoặc còn quỹ đất nhưng điều kiện lập địa không phù hợp để trồng rừng thay thế theo quy định.

d) Phối hợp theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện trồng rừng thay thế của đơn vị, tổ chức được giao kế hoạch trồng rừng thay thế; đồng thời, hàng năm, tổng hợp chung, báo cáo cấp thẩm quyền về kết quả tiếp nhận và giải ngân nguồn kinh phí trồng rừng thay thế do các chủ đầu tư dự án nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Chi cục Kiểm lâm:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc chủ dự án, chủ đầu tư thực hiện trồng rừng thay thế và chấp hành pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng đối với diện tích rừng trồng thay thế trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức thực hiện trình tự, thủ tục theo dõi, cập nhật diễn biến tài nguyên rừng hàng năm theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Chủ tịch UBND xã Sao Vàng; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Ban quản lý Quỹ Bảo vệ, phát triển rừng, môi trường và phòng chống thiên tai tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NNMT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Cường